

Số: 2670 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung,
bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết
của Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 8274/TTr-SXD ngày 28/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (đính kèm Phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế danh mục thủ tục hành chính tương ứng (STT: 5,6) đã công bố tại Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính và thuộc thẩm quyền của Cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

2. Bãi bỏ Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CB và Công TTĐT;
- TTPVHCC tỉnh: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT, NTL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Hà



Phụ lục

**HÀNH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM
THỦ TỤC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2670 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.013089	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp miễn kiểm định.	Cơ sở đăng kiểm	- Nộp trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bru chính.	04 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đạt yêu cầu	Đơn vị đăng kiểm	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận; - Giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu: 46.000 đồng/xe.	- Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới
2	1.005103	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy),	Cơ sở đăng kiểm	- Nộp trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến;	- Kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: Trong ngày làm việc và kết quả kiểm định đạt yêu cầu. - Kiểm định ngoài cơ sở đăng kiểm: + Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ; lập giấy hẹn lịch kiểm	Đơn vị đăng kiểm	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận. - Giá dịch vụ kiểm định an	

		xe máy chuyên dùng trong trường hợp kiểm định lần đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định cho xe có chứng nhận đăng ký xe tạm thời.		- Nộp qua dịch vụ Buu chính.	định: ngay trong ngày nhận được hồ sơ hồ sơ kiểm định đạt yêu cầu. + Thời hạn cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định: 02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra, đánh giá và kết quả kiểm định đạt yêu cầu.		toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường: Thực hiện theo quy định.	cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.
3	1.013101	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	Cơ sở đăng kiểm	- Nộp trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Buu chính.	- Trường hợp không phải mang xe đến Cơ sở đăng kiểm: 04 giờ làm việc. - Trường hợp phải mang xe đến Cơ sở đăng kiểm: + Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ và kết quả kiểm tra hồ sơ đạt yêu cầu; + Thời hạn cấp Giấy chứng nhận: ngay sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá và kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu.	Đơn vị đăng kiểm	Không có	- Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
4	1.013092	Cấp lại giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng	Cơ sở đăng kiểm	- Nộp trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua	- Trường hợp giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định bị sai thông tin; bị hỏng nhưng có đủ thông tin để xác định số seri hoặc biển số xe: 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp giấy chứng	Đơn vị đăng kiểm	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận	

				dịch vụ Bưu chính.	nhận kiểm định (bản giấy) hoặc tem kiểm định bị mất; tem kiểm định bị hỏng nhưng không có đủ thông tin để xác định số seri hoặc biển số xe: sau 15 ngày kể từ ngày đăng thông tin báo mất.			
5	1.013206	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo	Cơ sở đăng kiểm	- Nộp trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bưu chính.	- Kiểm tra hồ sơ thiết kế: Tối đa 03 ngày làm việc. - Kiểm tra thực tế xe và cấp GCN: Tối đa 03 ngày làm việc (hoặc ngay trong ngày đối với xe miễn lập hồ sơ thiết kế). - Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ thiết kế cải tạo và thông báo thời gian và địa điểm kiểm tra, đánh giá thực tế xe cải tạo: 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. - Thời hạn kiểm tra, đánh giá thực tế xe cải tạo: + Đối với xe phải lập hồ sơ thiết kế cải tạo: 03 ngày kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá xe thực tế. + Đối với xe không phải lập hồ sơ thiết kế cải tạo: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời hạn cấp Giấy chứng	Đơn vị đăng kiểm	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận; - Giá dịch vụ: Thực hiện theo quy định.	

					nhận cải tạo: ngay khi kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt yêu cầu.			
6	1.013097	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo	Cơ sở đăng kiểm	- Nộp trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm; - Nộp qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến; - Nộp qua dịch vụ Bưu chính.	- Trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm hoặc trường hợp hồ sơ điện tử được lưu tại phần mềm quản lý việc chứng nhận cải tạo của Cục Đăng kiểm Việt Nam: 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm khác: 1,5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ.	Đơn vị đăng kiểm	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận	

II. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được bãi bỏ	Cơ quan thực hiện	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung TTHC đã được bãi bỏ
1	1.013205	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe máy chuyên dùng	Đơn vị đăng kiểm	Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.